

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HSPT

Ngày 20 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng và bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Hải T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

[1] Các bị cáo có kháng cáo:

[1.1] Vũ Trí D - sinh năm 1989, tại tỉnh Sơn Tây (hiện nay là thành phố Hà Nội); Nơi cư trú: Số nhà C, phố C, tổ A, phường X, thị xã S, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Chí H1 và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ, con; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 92 ngày 30/5/2022 của Ủy ban kiểm tra Thị ủy S.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2022, đến ngày 09/5/2022 chuyển tạm giam, ngày 07/7/2022 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh, ngày 24/4/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

[1.2] Nguyễn Hải T - sinh năm 1984, tại thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số nhà B, phố T, phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Mạnh H2 và bà Vũ Thị Kim D1 (đã chết); Vợ là chị Nguyễn Thị L (đã ly hôn); Có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02/2003 đến tháng 01/2005 xuất ngũ về địa phương.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

[1.3] Nguyễn Huy H - sinh năm 1998, tại thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 171 P, tổ G, phường Q, thị xã S, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: A P, phường Q, thị xã S, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trịnh Thị T1; Có vợ là chị Nguyễn Khánh L1 và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2022, đến ngày 09/5/2022 chuyển tạm giam, ngày 07/7/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, ngày 24/4/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

[1.4] Nguyễn Mạnh P - sinh năm 1986, tại thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C Đê L, tổ D, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Số nhà A, ngõ B Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Thắng L2 và bà Dương Thị Kim L3; Có vợ là chị Nguyễn Thị Thanh V và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt)

Trong vụ án còn có các bị cáo: Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tiến Q, Lê Đức L4, Ngô Đình Đ, Vương Anh V1, Trần Ngọc Đ1, Kiều Văn H3 - không có kháng cáo, không liên quan đến giải quyết kháng cáo của các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Hải T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P nên Tòa án không triệu tập; bị cáo Nguyễn Quang H4 và Nguyễn Việt L5 có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã ban hành Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo H4, L5.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo trong đường dây Tổ chức đánh bạc, Đánh bạc thông qua kết nối mạng Internet có tên đăng nhập trang bóng, mật khẩu đăng nhập và truy cập vào nhiều đường link khác nhau để dẫn đến nhà cái “Bong88”, như: agbong88.com, viva88.com, ... để quản lý hệ thống và trực tiếp cá cược.

Cụ thể, khoảng tháng 8/2018, bị cáo Nguyễn Thanh T2 quen một người tên là H5 có địa chỉ ở Quận T, Hà Nội. T2 đặt vấn đề chung với H5 01 trang bóng tài khoản Super để tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, Hiệp đồng ý cho T2 làm chung tài khoản KB6S, hạn mức 10.000.000 điểm và tổ chức cho các đối tượng đánh bạc trên hệ thống cá cược của nhà cái quốc tế “Bong88”. Đường dây đánh bạc của T2 cùng đồng phạm được tổ chức theo mô hình 04 cấp: Cấp Siêu Tổng đại lý (S) gồm 04 ký tự ký hiệu trang là KB6S, từ trang này cắt ra thành các trang Tổng đại lý (Master); Cấp Tổng đại lý (Master) gồm 06 ký tự (KB6SK0, ...). Đại lý (Agent) gồm 08 ký tự (KB6SK001, ...). Người chơi (Member) gồm 11 ký tự (KB6SK001000, ...).

Tiền sử dụng để cá cược trong các trang bóng do nhà cái kí hiệu là UT, 01 UT, quy định mức giá khác nhau tùy cấp đại lý, mức giá cao dần từ cấp cao xuống đến các cấp và người chơi. Thứ 2 hàng tuần sẽ tổng hợp kết quả của tuần trước để tính toán thắng thua. Người thắng có số điểm cuối cùng của trang dương, nhân với giá UT quy định của trang thành tiền phải thanh toán. Người thua có số điểm cuối cùng của trang âm, nhân với giá UT quy định của trang thành tiền phải thanh toán. Số tiền hưởng lợi hoặc phải trả sẽ tính theo giá UT quy định của từng cấp. Đối với cấp Super, M, A thắng lấy số điểm cuối cùng của trang âm nhân với giá UT quy định của trang để thành tiền phải thanh toán. Thua có nghĩa là có số điểm cuối cùng của trang dương nhân với giá UT quy định của trang để thành tiền phải thanh toán.

T2 và H5 mua 01 điểm UT giá 4.800 đồng, quy định cách thức cắt trang, chốt thắng thua như sau: Khi có khách cần mua tài khoản cá độ cấp Master liên hệ với T2, T2 sẽ sử dụng telegram báo cho H5 biết đồng thời gửi số điện thoại của khách cho H5. H5 sẽ cho người liên hệ qua telegram với khách thông nhất giá mua điểm, hạn mức điểm trong trang, cách thức thanh toán rồi H5 sẽ cắt trang giao cho khách. H5 chỉ thông báo cho T2 biết giá 01 điểm khách mua là bao nhiêu. Thứ hai hàng tuần H5 sẽ chốt thắng thua, thông báo trực tiếp với khách và thông báo qua telegram cho T2. Khách sẽ thanh toán trực tiếp với người của H5 (T2 không biết người này). Nếu thắng thì H5 sẽ chuyển tiền cho T2, còn thua thì ngược lại. Cách thức thanh toán: H5 sẽ cho người liên hệ qua telegram với T2, hẹn gặp ở sân khu đô thị T hoặc khu vực gần đó, thanh toán

tiền theo tỉ lệ 50:50 đối với các tài khoản Master là khách do T2 liên hệ. H5 giao cho T2 quản lý tài khoản KB6S, từ tài khoản này H5 cắt ra 01 tài khoản phụ là KB6S Sub4, H5 là người quản lý tài khoản này. Hai tài khoản này có quyền cắt ra các trang Master, xem từ tài khoản Master cắt ra được bao nhiêu tài khoản A, từ tài khoản Agent cắt ra được bao nhiêu tài khoản Member, xem chi tiết lịch sử cá cược của các tài khoản Member, xem được thắng thua tất cả các tài khoản của các cấp có trong tài khoản Super. Bị cáo T2 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản cá độ theo dõi thắng thua của các tài khoản cấp dưới.

Qua khai thác tài khoản KB6S, cơ quan điều tra xác định có các tài khoản Master là KB6SK0, KB6SK1, KB6S00, KB6SQ0, KB6ST0, KB6ST5, trong đó T2 chung với H5 03 Master là KB6SK0, KB6SK1, KB6S00.

Bị cáo T2 còn khai nhận: Khoảng tháng 3/2021, bị cáo Lê Đức L4 biết T2 có tài khoản cá độ bóng đá nên hỏi mua tài khoản cá độ bóng đá cấp Master, T2 liên hệ qua Telegram với H5 để trao đổi nội dung, gửi số điện thoại của L4 cho H5, sau đó H5 cho người sử dụng telegram liên hệ với L4 để bán trang. T2 và H5 bán cho L4 02 tài khoản cấp độ Master với hạn mức trang 50.000 điểm/1 tài khoản, giá 01 điểm là 5.500 đồng. Sau nhiều lần thay đổi tên, hiện tại 02 tài khoản có tên là KB6SK0, KB6SK1. Cách thức chốt tiền và thanh toán tiền được các bị cáo thực hiện như trên.

Bị cáo Lê Đức L4 khai nhận, khoảng tháng 02/2022 L4 mua của bị cáo T2 tài khoản Agent để cá độ bóng đá, sau đó có 01 người đàn ông (chưa xác định được tên tuổi địa chỉ) liên hệ đến số điện thoại của L4 nói là người của T2. Người này cắt cho L4 01 tài khoản cá độ bóng đá cấp Agent, tên tài khoản là KB6SK000, giá 01 điểm là 10.000 đồng, hạn mức điểm từ 5000 điểm đến 8000 điểm. Sau đó người này liên hệ qua telegram rủ L4 chung tài khoản M là KB6SK0, L4 phải chịu thắng thua trong tài khoản này 02 giá, tương đương với 2.000đồng/01 điểm, L4 đồng ý. Người này giao cho L4 quản lý tài khoản phụ KB6SK0 Sub1, mật khẩu “Abc12345” để theo dõi tiền thắng thua. Từ tài khoản KB6SK000, L4 cắt ra 01 tài khoản Member là KB6SK000000, mật khẩu “Abc12345” để trực tiếp cá cược. L4 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản cá độ trên. L4 và người nam giới trên quy định với nhau cứ thứ 02 hoặc thứ 3 hàng tuần thì người chung trang sẽ tính toán thắng thua và thông báo cho L4. L4 thuê một người nam giới tên là T3 làm nghề giao hàng nhanh (chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể) đến cửa hàng V2 trên đường L, thành phố T để gửi và nhận tiền thanh toán, tuy nhiên tên người nhận và người gửi, số điện thoại đều thay đổi liên tục để tránh bị phát hiện. Mỗi lần thanh toán, L4 cho người này từ 50.000 đến 100.000 đồng tiền công.

Tài khoản chung Master KB6SK0 có các tài khoản Member là KB6SK001001 và KB6SK001000 do bị cáo Trần Ngọc Đ1 sử dụng cá cược, do L4 bán cho bị cáo Đ1 vào đầu tháng 01/2022. Đ1 đổi mật khẩu, quy định hạn mức điểm 01 trang là 1.000 điểm, giá 01 điểm là 30.000 đồng, 01 điểm com là 120.000 đồng, thứ 2 hàng tuần hai bị cáo thanh toán thắng thua bằng tiền mặt đưa trực tiếp, có lần L4 trực tiếp thanh toán, có lần là người khác thanh toán. Bị cáo Đ1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 kết nối mạng internet để cá độ.

Tài khoản Master KB6S00: Do bị cáo T2 trực tiếp quản lý. Khoảng cuối tháng 12/2021, anh Trương Quang T4, sinh năm 1992, trú tại số nhà A, ngõ Đ, đường T, phường P, quận H, Hà Nội nhờ bị cáo Nguyễn Việt L5 mua cho 01 tài khoản cá độ bóng đá cấp A, L5 đã liên hệ với Nguyễn Thanh T2 để mua. Bị cáo T2 liên hệ qua Telegram thông báo và gửi số điện thoại của bị cáo L5 cho H5, H5 liên hệ qua T5 và đọc cho bị cáo L5 tên tài khoản cá độ là KB6S00R0, mật khẩu là “Abcd1234” để Long cung cấp trang cho anh Trương Quang T4. Khoảng tháng 01/2022, L5 mua lại của anh Trương Quang T4 01 tài khoản Member KB6S00R0001, hạn mức điểm của tài khoản là 1.000 điểm, giá 01 điểm là 10.000 đồng, 01 điểm com là 40.000 đồng để trực tiếp cá độ. L5 đổi mật khẩu là “Zxcv6789”. Thứ 2 hàng tuần, L5 trực tiếp chốt thắng thua và trực tiếp thanh toán tiền với anh Trương Quang T4. Đối với trang KB6S00R0 được người của H5 (chưa làm rõ được thông tin về người này) liên hệ qua T5 với bị cáo L5 để chốt thắng thua sau đó một người khác (chưa làm rõ được thông tin về người này) thông qua telegram gặp bị cáo L5 để thanh toán tiền sau đó L5 thanh toán tiền với anh Trương Quang T4. Do L5 lấy trang KB6S00R0 nên đã đứng ra thanh toán tiền với người của H5. L5 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax kết nối mạng internet để thực hiện hành vi cá độ.

Tài khoản Master KB6SQ0: Do bị cáo Nguyễn Tiến Q quản lý, bị cáo khai nhận: Khoảng tháng 01/2022, Q quen biết một người nam giới tên là Đ2, khoảng 40 tuổi nhà ở xã N, huyện G, Hà Nội (chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này). Đ2 bán cho bị cáo Q tài khoản Master KB6SQ0, hạn mức điểm là 5000 điểm, giá 01 điểm là 10.000 đồng, 01 điểm Com là 35.000 đồng. Q đổi mật khẩu là “Asd12345”. Thứ 2 hàng tuần, Q chốt thắng thua với Đ2, thứ 3 hàng tuần Đ2 thanh toán tiền cá độ bóng đá với Q. Q liên hệ với Đ2 bằng sim rác lắp vào điện thoại di động hiệu Nokia loại bàn phím. Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax kết nối mạng internet đăng nhập tài khoản cá độ. Từ tài khoản Master KB6SQ0, Q cắt ra các tài khoản Agent gồm KB6SQ0C0, KB6SQ002, KB6SQ003, KB6SQ004.

Tài khoản KB6SQ003 vào tháng 3/2022 Q bán cho anh Nguyễn Phú H6, sinh ngày 08/4/1987, trú tại số nhà B, khu phố B, phường Đ, thành phố T, tỉnh

Bắc Ninh, giá 01 điểm là 20.000 đồng, giá 01 điểm com là 100.000 đồng, anh H6 không nhớ hạn mức điểm. Thứ hai hàng tuần hai bên chốt thắng thua, thanh toán tiền mặt với nhau. Anh Nguyễn Phú H6 cắt ra 01 tài khoản Member là KB6SQ003442 bán cho bị cáo Nguyễn Quang H4, mật khẩu bị cáo H4 đổi là “Huybeo1989”, giá 01 điểm là 50.000 đồng, giá 01 điểm com là 200.000 đồng, hạn mức điểm trong tài khoản là 400 điểm. Bị cáo H4 mua trang của anh H6 không phải trả tiền. Bị cáo H4 sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax kết nối mạng internet đăng nhập tài khoản cá độ trên. Thứ 2 hàng tuần hai bên chốt thắng thua, sau đó hai người gặp nhau trực tiếp để thanh toán tiền hoặc bị cáo H4 sử dụng tài khoản ngân hàng của bị cáo H4 là 19034871752012 để thanh toán tiền với anh H6 bằng tài khoản số 388288888 mang tên NGUYEN PHU HUNG, ngân hàng A1.

Tài khoản KB6SQ002: Q bán cho một người nam giới tên là T6 nhà ở Hà Nội (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), giá 01 điểm là 20.000 đồng, giá 01 điểm com là 80.000 đồng (com 4), chốt thắng thua tương tự như trên. Anh T6 gặp trực tiếp Q để thanh toán tiền.

Tài khoản KB6SQ004: Q bán cho anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1977, trú tại số nhà B, Khu phố C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, với giá 01 điểm là 20.000 đồng, giá 01 điểm com là 90.000 đồng (com 4.5). C cắt ra 01 tài khoản KB6SQ004002 sử dụng để đánh bạc, sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản cá độ và cá cược, thứ 2 hàng tuần chốt thắng thua và thanh toán tiền với nhau, anh C đến gặp bị cáo Q để thanh toán tiền mặt.

Đối với Tài khoản KB6SQ0C0 Q cắt ra tài khoản KB6SQ0C0000 sử dụng trực tiếp để cá cược các trận đấu.

Ngoài ra, Q còn cho anh Nguyễn Đăng T7, sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội và Nguyễn Văn C1, sinh năm 1991, trú tại khu phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, đều là những người quen biết với Q cá cược bóng đá cùng. Anh T7, anh C1 liên lạc với Q để hỏi các kèo cá cược, Q xem tỉ lệ cược thắng thua và báo lại để T7 và C1 đặt tiền cược, kèo cược. Q vào trang KB6SQ0C0000 để cá cược các trận đấu. Sau khi kết thúc thì chốt thắng thua, cộng dồn để thanh toán tiền mặt với nhau. Q không lưu lại các kèo cá cược, không nhớ cụ thể các kèo đấu, trận đấu của từng người.

Đối với Tài khoản KB6ST022002: Khoảng tháng 03/2021, bị cáo Kiều Văn H3 mua của bị cáo Nguyễn Mạnh P 01 tài khoản cá độ bóng đá. P liên hệ với một người nam giới tên là H1, khoảng 40 tuổi (chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể) hỏi mua tài khoản này với hạn mức 600 điểm, giá 01 điểm là 50.000 đồng, giá 01 điểm com là 120.000 đồng. H3 sử dụng điện thoại di động

hiệu Iphone 11 Promax kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản, sử dụng Zalo Kiều H7 đăng kí bằng số điện thoại 0972221771 liên hệ với P qua tài khoản zalo Nguyễn Mạnh Q1 đăng kí bằng sim rác. Thứ 2 hàng tuần P sẽ chốt thắng thua với H7, sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên Kiều Văn H3 số 19037209677018 thanh toán thắng thua với P bằng số tài khoản 19034402802017 mang tên Nguyễn Mạnh P. P bán tài khoản giúp anh H1 nên được anh H1 cho 1.000.000 đồng, số tiền trên bị cáo P đã tiêu xài cá nhân hết, Kiều Văn H3 không phải trả tiền mua tài khoản cá độ.

Đối với Tài khoản KB6ST500 do bị cáo Nguyễn Huy H sử dụng, là do vào tháng 02/2022, có người nam giới tên là T6 khoảng 30 tuổi nhà ở thị xã S, thành phố Hà Nội (hiện chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này) bán cho H, giá 01 điểm là 50.000 đồng, 01 điểm com là 250.000 đồng (com 5), hạn mức điểm trang là 2000 điểm, H mua tài khoản không phải trả tiền. H sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản, tạo mật khẩu là “Huyhoang1998”, từ đây Hoàng cắt ra 02 tài khoản là KB6ST500998, KB6ST500888 để trực tiếp cá cược. H và T6 thống nhất thứ 2 hàng tuần chốt thắng thua và thanh toán tiền với nhau bằng cách T6 cho người đến thông báo thắng thua và thanh toán tiền với H.

Các Tài khoản KB6ST503000, KB6ST504008, KB6ST504007: Khoảng đầu tháng 02/2022, bị cáo Nguyễn Hải T được một người nam giới tên là T8, khoảng 30 tuổi, địa chỉ: Huyện B, thành phố Hà Nội (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đặt vấn đề với T nếu có khách có nhu cầu mua tài khoản cá độ bóng đá thì liên hệ giúp, hàng tuần T thanh toán tiền với T8 sẽ được T8 trả công. Trình mua 01 sim điện thoại rác lập tài khoản telegram để liên lạc với T8, cứ thứ hai hàng tuần chốt thắng thua các trang của khách do T giới thiệu, khách sẽ thanh toán tiền với T. T8 cho người đến liên hệ trực tiếp với T để thanh toán, trả cho T 2.000.000 đồng tiền công. Trình sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone X lắp sim rác đăng ký tài khoản telegram sau đó rút chiếc sim điện thoại đó đi và đăng nhập tài khoản trên máy. Còn chiếc điện thoại do không có tiền tiêu nên bị cáo T đã bán tại một cửa hàng điện thoại ở nội thành H nhưng không nhớ địa chỉ của cửa hàng). Trình đã bán giúp anh T8 04 tài khoản gồm KB6ST503000, KB6ST504008, KB6ST504007, KB6ST501006.

Khoảng tháng 3/2022, bị cáo Vương Anh V1 mua của bị cáo Nguyễn Hải T 01 tài khoản cá độ bóng đá. Trình liên hệ với T8 để lấy tài khoản KB6ST503000 bán cho V1 giá 01 điểm là 50.000 đồng, giá 01 điểm com là 200.000 đồng, hạn mức điểm trong trang là 200 điểm, Vũ đổi mật khẩu thành “Anhvul1990”, sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro max kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản. Khoảng tháng 4/2022, bạn của V1 tên là H2, sinh năm 1989, địa chỉ số E, ngõ D, đường 19/5, phường T, thị xã S, cá độ bóng

đá chung tài khoản này với V1, thống nhất giá 01 điểm là 50.000 đồng. Để tránh bị nhầm lẫn trong việc tính tiền, V1 nhờ T cho V1 tài khoản phụ KB6ST503 Sub1 để đăng nhập theo chi tiết cá cược. Anh H2 muốn cá cược thì liên hệ và đọc kèo trực tiếp để V1 vào trang trực tiếp cá độ, V1 không ghi chép các kèo cá độ của anh H2. V1 và T thống nhất, thứ 3 hàng tuần sẽ chốt thắng thua và thanh toán tiền trực tiếp với nhau.

Khoảng tháng 02/2022, bị cáo Vũ Trí D mua của Nguyễn Hải T 01 tài khoản để cá độ bóng đá. Trình liên hệ với anh T8 lấy tài khoản KB6ST504008 bán cho D, giá 01 điểm là 50.000 đồng, giá 01 điểm com là 250.000 đồng (com 5), hạn mức trang là 2000 điểm. D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 kết nối mạng internet để đăng nhập tài khoản cá độ, tạo mật khẩu đăng nhập là “Dungvan88”. D và T thống nhất thứ 2 hàng tuần sẽ chốt tiền thắng thua và thanh toán với nhau bằng tài khoản ngân hàng, tài khoản của Vũ Trí D số 0011004356907, tài khoản của Nguyễn Hải T số 19029952743669.

Khoảng tháng 3/2022, bị cáo Nguyễn Hải T tiếp tục liên hệ với anh T8 lấy 01 tài khoản KB6ST504007 bán cho D, giá 01 điểm là 50.000 đồng, hạn mức tài khoản là 3000 điểm, giá 01 điểm com là 200.000 đồng (com 4), sau đó D bán tài khoản này cho bị cáo Ngô Đình Đ. Tuần cuối cùng trước khi bị cơ quan Công an phát hiện, D thống nhất với Đ giá 01 điểm trong tài khoản là 100.000 đồng, D hưởng lợi 50.000 đồng/01 điểm, giá 01 điểm com là 400.000 đồng. Độ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax kết nối mạng internet đăng nhập tài khoản cá độ, tạo mật khẩu đăng nhập là “Ngodo1881”. Độ và D thống nhất thứ 2 hàng tuần sẽ chốt thắng thua và thanh toán qua tài khoản ngân hàng mang tên Vũ Trí D số 0011004356907, Ngô Đình Đ số 4511000011916900.

Ngoài trực tiếp cá cược các trận bóng đá nêu trên, bị cáo Ngô Đình Đ còn cho anh Phan Đức M1, sinh năm 1982, trú tại thôn M, xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Xuân Q2, sinh năm 1983, trú tại số nhà C, đường X, phường X, thị xã S cùng cá độ bóng đá. Anh Q2, anh M1 liên hệ qua điện thoại cho Đ hỏi các kèo cá cược, Đ xem tỉ lệ cược và báo lại. Anh Q2, anh M1 sẽ báo kèo đấu và số tiền cược, sau đó Đ sẽ vào trang cá độ để cá cược các kèo đấu. Sau khi kết thúc, hai bên sẽ chốt thắng thua và cộng dồn tiền nhiều lần để thanh toán. Bị cáo Đ không lưu các kèo đấu mà anh Q2, anh M1 đã cá cược, cũng không nhớ được giữa bị cáo và anh M1, anh Q2 đã cá cược cụ thể kèo đấu trận đấu nào.

Ngày 27/4/2022, anh Đỗ Anh K, sinh năm 1982, trú tại số B, ngách B, ngõ G, đường H, khu H, phường X, thị xã S nhờ bị cáo Vũ Trí D lấy cho 01 tài khoản cá độ bóng đá, D liên hệ với T lấy tài khoản KB6ST501006, hạn mức

trang là 1000 điểm, 01 điểm là 50.000 đồng rồi cung cấp cho K, K không phải trả tiền mua tài khoản này và cũng chưa kịp sử dụng để cá độ.

Căn cứ vào tài liệu điều tra và dữ liệu điện tử, cơ quan điều tra đã sao kê lịch sử cá cược từ các trang bóng từ ngày 08/3/2022 đến ngày 27/4/2022, giá tiền 1 điểm thắng thua của từng trang bóng để xác định cụ thể từng lần đánh bạc, số tiền đánh bạc của các bị cáo như sau:

1. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T2:

1.1. Hành vi Tổ chức đánh bạc:

+ Tài khoản KB6SK0, KB6SK1: cá cược 204 trận đấu, trong đó có 146 trận có số tiền đánh bạc từ 05 triệu đồng trở lên. Tổng điểm đặt cược là 71.239 điểm = 341.947.200 đồng, T2 nhận được 144.95 điểm com từ cấp trên. Tuy nhiên, không xác định được giá nên không xác định được hệ số com mà bị cáo T2 nhận từ cấp trên và không trực tiếp thanh toán cho cấp dưới nên không xác định được số tiền thu lời bất chính.

+ Tài khoản KB6S00: cá cược 26 trận đấu, trong đó có 07 trận đấu số tiền đánh bạc từ 05 triệu đồng trở lên. Tổng điểm đặt cược là 3.140 điểm = 15.072.000 đồng, T2 nhận được 7.6 điểm com từ cấp trên. Tuy nhiên, không xác định được giá nên không xác định được com mà bị cáo T2 nhận từ cấp trên và không trực tiếp thanh toán cho cấp dưới nên không xác định được số tiền thu lời bất chính.

+ Tài khoản KB6SQ0, KB6ST0, KB6ST5: cá cược (từ 05 triệu đồng trở lên) tổng điểm đặt cược là 1.340.567 điểm = 6.434.721.600 đồng, T2 nhận được 3.142,6 điểm com từ cấp trên. Tuy nhiên không xác định được giá nên không xác định được com mà T2 nhận từ cấp trên và không trực tiếp thanh toán cho cấp dưới nên không xác định được số tiền thu lời bất chính.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Thanh T2, sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp Siêu tổng đại lý (S2) KB6S, cùng đồng phạm chia ra các tài khoản cấp tổng đại lý (M) bán cho các đối tượng để tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet, cụ thể tổ chức cho người chơi đặt cược 1.414.946 điểm = 6.791.740.800 đồng. Không xác định được số tiền thu lời bất chính do không xác định được giá Com.

1.2. Về hành vi đánh bạc với cấp dưới:

+ Tài khoản KB6SK0, KB6SK1: Bị cáo T2 cùng đồng phạm tự nâng giá 1 điểm bán cho cấp dưới chênh thêm 700 đồng/1 điểm. Tổng số điểm đặt cược trên 05 triệu đồng là 71.239 điểm = 49.867.300 đồng, thắng 30.460,31 điểm = 21.322.217 đồng, thua 25.750,31 điểm = 18.025.217 đồng, đối trừ, bị cáo T2 thắng 3.297.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 67.892.517 đồng.

+ Tài khoản KB6S00: Bị cáo T2 cùng đồng phạm tự nâng giá 01 điểm bán cho cấp dưới chênh thêm 5.200 đồng/1 điểm. Tổng số điểm đặt cược trên 05 triệu đồng là 3.140 điểm = 16.328.000 đồng, thắng 1.327 điểm = 6.900.400 đồng, thua 1.588 điểm = 8.257.600 đồng, đối trừ bị cáo T2 thua 1.357.200 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 24.585.600 đồng.

+ Tài khoản KB6SQ0, KB6ST0, KB6ST5: Không xác định được giá 01 điểm và giá com là bao nhiêu nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc nên không có căn cứ xác định bị cáo T2 đánh bạc với 03 trang bóng này.

Như vậy, T2 còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức tăng số tiền 01 điểm khi giao trang bóng cho cấp dưới với số tiền đánh bạc là 92.478.117 đồng, không có trận nào đánh bạc số tiền từ 50 triệu đồng trở lên

2. Hành vi phạm tội của Bị cáo Lê Đức L4: L4 cùng đồng phạm mua của cấp trên giá 01 điểm là 10.000 đồng, không nhớ giá 01 com, đem bán cho cấp dưới 01 điểm giá 30.000 đồng, 01 điểm (com 4) giá 120.000 đồng

2.1. Về hành vi tổ chức đánh bạc:

Tài khoản KB6SK001001, KB6SK001000: cá cược 135 trận đấu, trong đó có 88 trận đấu số tiền đánh bạc từ 05 triệu đồng trở lên, tổng điểm cược là 26.639 điểm = 266.390.000 đồng, nhận điểm com từ cấp trên là 53.53 com nhưng không xác định được giá nên không xác định được số tiền hưởng lợi.

2.2. Về hành vi đánh bạc:

- Về hành vi đánh bạc với cấp dưới: Tài khoản KB6SK001001, KB6SK001000: Tổng số điểm đặt cược trên 05 triệu đồng là 26.639 điểm = 532.780.000 đồng, thắng 8.306,62 điểm = 166.132.400 đồng, thua 10.860,31 điểm = 217.206.200 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 749.986.200 đồng. Đối trừ bị cáo L4 thua 51.073.800 đồng.

- Về hành vi đánh bạc với cấp trên: Bị cáo L4 sử dụng tài khoản KB6SK000000 để trực tiếp cá cược, kết quả sao kê tài khoản từ ngày 08/3/2022 đến ngày 27/4/2022:

+ Từ ngày 08/3/2022 đến ngày 13/3/2022: cược 11 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 8.000 điểm = 80.000.000 đồng, thắng 2026 điểm = 20.260.000 đồng, được 13,28 com = 535.200 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 100.795.200 đồng. Đối trừ thua 8.674.800 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 16/3/2022 đến 20/3/2022: cược 11 trận dùng 8150 điểm = 81.500.000 đồng, thắng 3745 điểm = 37.450.000 đồng, được 18,01 com = 720.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 119.670.400 đồng, thắng 7.600.400 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 09 trận số tiền đánh bạc từ 5.00.000 đồng

trở lên dùng 7.650 điểm = 76.500.000 đồng, thắng được 3.745 điểm = 37.450.000 đồng, được 16,76 com = 670.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 114.620.400 đồng.

+ Từ ngày 24/3/2022 đến ngày 25/3/2022: cược 8 trận dùng 5.150 điểm = 51.500.000 đồng, thắng 1.932 điểm = 19.320.000 đồng, được 10,5 com = 420.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 71.240.000 đồng, thắng 1.020.000 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 05 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 60.160.000 đồng.

+ Từ ngày 02/4/2022 đến ngày 03/4/2022 cược 8 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 5.900 điểm = 59.000.000 đồng, thắng 3.378 điểm = 33.780.000 đồng, được 13,75 com = 550.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 83.880.000 đồng, thắng 16.050.000 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 07/4/2022 đến ngày 10/4/2022 cược 8 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 6.400 điểm = 64.000.000 đồng, thắng 2.790 điểm = 27.900.000 đồng, được 14,77 com = 590.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 92.490.800 đồng, thắng 170.800đ. Bị cáo L4 đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 14/4/2022 đến ngày 17/4/2022 cược 08 trận dùng 5.300 điểm = 53.000.000 đồng, thắng 2328 điểm = 23.280.000 đồng, được 11,51 com = 460.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 76.740.400 đồng, thắng 2.390.400 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó 06 trận số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, dùng 4.600 điểm = 46.000.000 đồng, thắng được 2.328 điểm = 23.280.000 đồng, được 10,51 com = 520.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 69.700.400 đồng.

+ Từ ngày 21/4/2022 đến ngày 23/4/2022 cược 13 trận dùng 8.100 điểm = 81.000.000 đồng, thắng 2.476 điểm = 24.760.000 đồng, được 14,5 com = 580.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 111.340.000 đồng, thắng 4.240.000 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 10 trận đấu số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, dùng 7.000 điểm = 7.000.000 đồng, thắng được 2.476 điểm = 24.760.000 đồng, được 12,5 com = 500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 100.260.000 đồng.

+ Từ ngày 26/4/2022 đến ngày 27/4/2022 cược 2 trận dùng 1200 điểm = 12.000.000đ, thắng 425 điểm = 4.250.000đ, được 1,75 com = 70.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.320.000 đồng, thắng 2.320.000đ, chưa thanh toán do chưa hết tuần, có 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 14.300.000 đồng.

Như vậy, bị cáo L4 sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ tổng đại lý (M) chia ra các tài khoản cá độ cấp đại lý (A) rồi chia ra các tài khoản cấp độ người chơi (M2) bán cho bị cáo Trần Ngọc Đ1 trực tiếp cá cược bóng đá qua

mạng internet với số tiền 266.390.000 đồng, không xác định được số tiền thu lời bất chính do không xác định được giá com. L4 còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức tăng số tiền 01 điểm khi giao trang bóng cho cấp dưới với số tiền đánh bạc là 749.986.200 đồng và trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá với số tiền 645.656.800 đồng, không có trận nào trên 50 triệu đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.395.643.000 đồng.

3. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến Q:

3.1. Về hành vi tổ chức đánh bạc:

Tài khoản KB6SQ003: cá cược 488 trận đấu, trong đó có 93 trận đấu số tiền đánh bạc trên 05 triệu đồng. Tổng số điểm đặt cược là 13812 điểm = 138.120.000 đồng, bị cáo Q nhận được tiền com từ cấp trên là 35.78 com = 1.252.300 đồng, phải trả cho cấp dưới tiền com là 3.578.000 đồng, không thu lời bất chính.

3.2. Về hành vi đánh bạc:

- Về hành vi đánh bạc với cấp dưới:

Tài khoản KB6SQ003, bị cáo Q tự nâng giá 01 điểm giao cho cấp dưới chênh thêm 10.000 đồng. Tổng số điểm đặt cược (trên 05 triệu đồng) là 13.812 điểm = 138.120.000 đồng, thắng 6.415,89 điểm = 64.158.900 đồng, thua 6.749,17 điểm = 67.491.700 đồng, thắng 3.332.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là (138.120.000 đồng + 67.491.700 đồng) = 205.611.700 đồng.

- Về hành vi đánh bạc với cấp trên:

Bị cáo sử dụng tài khoản KB6SQ0C0000 để trực tiếp cá cược, kết quả sao kê tài khoản KB6SQ0C0000 từ ngày 08/3/2022 đến ngày 27/4/2022:

+ Từ ngày 08/3/2022 đến ngày 13/3/2022: cược 62 trận dùng 183.700 điểm = 1.837.000.000 đồng, thắng 69010 điểm = 690.100.000 đồng, được 394,88 com = 13.820.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là (1.837.000.000 đồng + 690.100.000 đồng + 13.820.800 đồng) = 2.540.920.400 đồng, thắng 40.440.800 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 61 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 183.600 điểm = 1.836.000.000 đồng, thắng 68.910 điểm = 689.100.000 đồng, được 394,63 com = 13.812.050 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.538.912.050 đồng.

+ Từ ngày 14/3/2022 đến ngày 20/3/2022: cược 67 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 155602 điểm = 1.556.020.000 đồng, thắng 56.491.14 = 564.911.400 đồng, được 322.14 điểm com = 11.274.900 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.132.206.300 đồng, thắng 71.086.300 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 27/3/2022: Cược 46 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 107.102 điểm = 1.071.020.000 đồng, thắng 34.430 điểm = 344.300.000 đồng, được 232,76 com = 8.146.600 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.423.466.600 đồng, thua 148.593.400 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 28/3/2022 đến ngày 03/4/2022: cược 63 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 148.500 điểm = 1.485.000.000 đồng, thắng 43.185 điểm = 431.850.000 đồng, được 317,5 com = 11.112.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.927.962.500 đồng, thua 174.397.500 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 04/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 84 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 221.990 điểm = 2.219.900.000 đồng, thắng 74.480 điểm = 744.800.000 đồng, được 473,61 com = 16.576.350 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.981.276.350 đồng, thua 80.599.150 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 12/4/2022 đến ngày 17/4/2022: cược 61 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 138.895 điểm = 1.388.950.000 đồng, thắng 52.926 điểm = 529.260.000 đồng, được 290,99 com = 10.184.650 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.928.394.650 đồng, thắng 49.429.050 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 18/4/2022 đến ngày 24/4/2022: cược 69 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 182.378 điểm = 1.823.780.000 đồng, thắng 61.653 điểm = 616.530.000 đồng, được 411,45 com = 14.400.750 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.454.710.750 đồng, thua 196.909.250 đồng, đã thanh toán xong.

+ Từ ngày 25/4/2022 đến ngày 27/4/2022: cược 25 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 80.756 điểm = 807.560.000 đồng, thắng 34.592 điểm = 345.920.000 đồng, được 185,92 com = 6.507.200 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.159.987.200 đồng, thắng 47.347.200 đồng, chưa thanh toán do chưa hết tuần.

Như vậy, bị cáo Q sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ tổng đại lý (M) chia ra các tài khoản cá độ cấp đại lý (A) bán cho bị cáo Nguyễn Quang H4 trực tiếp cá cược bóng đá qua mạng internet. Bị cáo Q tổ chức cho bị cáo H4 cá độ với số tiền 138.120.000 đồng, không thu lời bất chính do phải trả cho cấp dưới tiền com nhiều hơn được hưởng. Bị cáo còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức tăng số tiền 01 điểm khi giao trang bóng cho cấp dưới với số tiền đánh bạc là 205.611.700 đồng và trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá với số tiền 16.456.916.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.662.528.100 đồng, có 93 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

- Về tài khoản bị cáo Q bán cho anh Nguyễn Phú H6: Do anh Nguyễn Phú H6 có kết luận giám định tâm thần, cơ quan điều tra đã tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can, áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với anh

Nguyễn Phú H6 chờ xử lý, do đó, chưa có căn cứ xử lý bị cáo Q có hành vi bán tài khoản cá độ bóng đá cho anh Nguyễn Phú H6 trong vụ án này.

- Về tài khoản bị cáo Q bán cho anh Nguyễn Hữu C: Tất cả các trận anh C cá cược đều dưới 05 triệu đồng nên bị cáo Q và anh C đã bị cơ quan Công an xử phạt hành chính.

4. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H4

* Hành vi đánh bạc:

Kết quả sao kê tài khoản KB6SQ003442 từ ngày 8/3/2022 đến ngày 27/4/2022:

+ Từ ngày 8/3/2022 đến ngày 13/3/2022: cược 34 trận dùng 1120 điểm = 56.000.000 đồng, thắng 301.05 điểm = 15.052.500 đồng, được 2.98 com = 596.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 71.648.500 đồng, thua 16.261.500 đồng, đã thanh toán xong, đó có 03 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 365 điểm = 18.250.000 đồng, thắng được 132,85 điểm = 6.642.500 đồng, được 0,93 com = 186.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 25.078.500 đồng.

+ Từ ngày 14/3/2022 đến ngày 20/3/2022: cược 64 trận dùng 2914 điểm = 145.700.000 đồng, thắng 1187.65 điểm = 59.382.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 206.556.500 đồng, thua 11.326.000 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó 13 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1754 điểm = 87.700.000 đồng, thắng được 827,32 điểm = 41.366.000 đồng, được 4,11 com = 822.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 129.888.000 đồng.

+ Từ ngày 24/3/2022 đến ngày 27/3/2022: cược 30 trận dùng 2267 điểm = 113.350.000đ, thắng 962.96 điểm = 48.148.000 đồng, được 4.93 com = 986.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 162.484.000 đồng, thắng 8.639.000 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 5 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1458 điểm = 72.900.000 đồng, thắng được 632,21 điểm = 31.610.500 đồng, được 3,08 com = 616.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 105.126.500 đồng.

+ Từ ngày 28/3/2022 đến ngày 03/4/2022: cược 51 trận dùng 2399 điểm = 119.950.000 đồng, thắng 833.47 điểm = 41.673.500 đồng, được 6.09 com = 1.218.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 162.841.500 đồng, thua 24.607.500 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 8 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1321 điểm = 66.050.000 đồng, thắng được 408,98 điểm = 20.449.000 đồng, được 3,42 com = 684.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 87.183.000 đồng.

+ Từ ngày 04/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 81 trận dùng 2888 điểm = 144.400.000 đồng, thắng 1090,2 điểm = 54.510.000 đồng, được 7.46 com = 1.492.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 200.402.000 đồng, thua 18.290.500

đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 11 trận đấu số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1049 điểm = 52.450.000 đồng, thắng được 568,58 điểm = 28.429.000 đồng, được 2,72 com = 544.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 81.423.000 đồng.

+ Từ ngày 12/4/2022 đến ngày 17/4/2022: cược 53 trận dùng 1730 điểm = 86.500.000 đồng, thắng 578,75 điểm = 28.937.5000 đồng, được 4.96 com = 1.240.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 116.429.500 đồng, thua 20.686.500 đồng, đã thanh toán xong, có 5 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 465 điểm = 23.250.000 đồng, thắng 167,6 điểm = 8.380.000 đồng, được 1,24 điểm = 248.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 31.878.000 đồng.

+ Từ ngày 25/4/2022 đến ngày 27/4/2022: Không có trận đấu nào số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên.

Cộng các lần đánh bạc là: 1.055.050.500 đồng, có 03 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

5. Hành vi phạm tội bị cáo Trần Ngọc Đ1:

* Hành vi đánh bạc: Kết quả dữ liệu khai thác tài khoản cá độ KB6SK001001 từ ngày 08/3/2022 đến ngày 26/3/2022 và tài khoản KB6SK001000 từ ngày 26/3/2022 đến ngày 27/3/2022.

- Tài khoản KB6SK001001:

+ Từ ngày 08/3/2022 đến ngày 13/3/2022: cá cược tổng 57 trận sử dụng 9728 điểm = 291.840.000 đồng, thắng 2956,4 điểm = 88.699.200 đồng, được 19,79 com = 2.374.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 384.914.000 đồng, thắng số tiền là 6.783.900 đồng, đã thanh toán xong, có 29 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 6677 điểm = 200.310.000 đồng, thắng 2542,01 điểm = 76.260.300 đồng, được 13,08 com = 1.569.600 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 278.139.900 đồng.

Ngoài ra còn 28 trận đấu số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, dùng 3051 điểm = 91.530.000 đồng, thắng 414,63 điểm = 12.438.900 đồng, được 6,71 com = 805.200 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 104.774.100đ.

+ Từ ngày 14/3/2022 đến ngày 20/3/2022: Cá cược 35 trận, sử dụng 8359 điểm = 250.770.000 đồng, thắng được 3108,25 điểm = 93.247.500 đồng, được 17,59 com = 2.110.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 346.128.300 đồng, thắng 400.200 đồng, đã thanh toán xong, có 27 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 7485 điểm = 224.550.000 đồng, thắng 3057,75 điểm = 91.732.500 đồng, được 16,54 com = 1.984.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 318.267.300 đồng.

+ Từ ngày 23/3/2022 đến ngày 26/3/2022: cược 40 trận sử dụng 11954 điểm = 358.620.000 đồng, thắng được 2757.36 điểm = 82.720.800 đồng, được 22.39 com = 2.686.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 444.027.600 đồng, thua 78.259.500 đồng, có 29 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 10.812 điểm = 324.360.000 đồng, thắng 2706,86 điểm = 81.205.800 đồng, được 20,59 com = 2.470.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 408.036.600 đồng.

- Tài khoản KB6SK001000:

Từ ngày 26/3/2022 đến ngày 27/3/2022: cược 3 trận (trên 5.000.000 đồng) sử dụng 1665 điểm = 49.950.000 đồng, thua hết, được 3,32 com = 398.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 50.348.400 đồng, thua số tiền là 39.361.800 đồng, đã thanh toán xong.

Tổng số tiền đánh bạc là 1.054.792.200 đồng, không có trận nào đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

6. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt L5

* Hành vi đánh bạc: Kết quả sao kê tài khoản KB6S00R1001 từ ngày 08/3/2022 đến ngày 23/4/2022:

+ Từ ngày 08/3/2022 đến ngày 12/3/2022: cược 7 trận dùng 2100 điểm = 21.000.000 đồng, thắng 657 điểm = 6.570.000 đồng, được 4,13 com = 165.200 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 27.735.200 đồng, thua 4.304.800 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 02 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 600 điểm = 6.000.000 đồng, thắng được 555 điểm = 5.550.000 đồng, được 1,5 com = 60.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.610.000 đồng.

+ Từ ngày 04/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 7 trận dùng 1840 điểm = 18.400.000 đồng, thắng 1160 điểm = 11.600.000 đồng, được 4,6 com = 184.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 30.184.000 đồng, thắng 5.784.000 đồng, có 03 trận đấu số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1040 điểm = 10.400.000 đồng, thắng được 772 điểm = 7.720.000 đồng, được 2,6 com = 104.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.224.000 đồng.

+ Từ ngày 12/4/2022 đến ngày 23/4/2022: cược 7 trận dùng 2740 điểm = 27.400.000 đồng, thua hết, được 6,6 com = 264.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 27.664.000 đồng, thua 25.936.000 đồng, đã thanh toán xong, có 02 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1500 điểm = 15.000.000 đồng, thua hết, được 3,5 com = 140.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 15.140.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc các ngày trên là: 44.974.000 đồng, không có trận nào đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

7. Hành vi phạm tội của bị cáo Kiều Văn H3:

* Hành vi đánh bạc:

Kết quả khai thác dữ liệu từ ngày 08/3/2022 đến ngày 26/3/2022 tài khoản KB6ST022002.

+ Từ ngày 08/3/2022 đến ngày 12/3/2022: cược 6 trận dùng 212 điểm = 10.600.000 đồng, thua hết, được 0,38 com = 76.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.676.000 đồng, thua 6.274.000 đồng, đã thanh toán xong, có 01 trận cá cược trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.050.000 đồng.

+ Từ ngày 02/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 7 trận dùng 230 điểm = 11.500.000 đồng, thắng 95.2 điểm = 4.760.000 đồng, được 0.52 com = 104.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.364.000 đồng, thắng 1.564.000 đồng, đã thanh toán xong, có 02 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 120 điểm = 6.000.000 đồng, thắng 80 điểm = 4.800.000 đồng, được 0,32 com = 64.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 10.064.000 đồng.

+ Từ ngày 13/4/2022 đến ngày 17/4/2022: cược 5 trận dùng 833 điểm = 41.650.000 đồng, thắng 347.8 điểm = 17.390.000 đồng, được 2.08 com = 416.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 59.456.000 đồng, thua 534.000 đồng, đã thanh toán xong. Trong đó có 03 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 790 điểm = 39.500.000 đồng, thắng 313,4 điểm = 15.670.000 đồng, được 1,98 com = 396.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 55.566.000 đồng.

+ Từ ngày 18/4/2022 đến ngày 23/4/2022: cược 12 trận, dùng 446 điểm = 22.300.000 đồng, thắng 193.42 điểm = 9.671.000 đồng, được 1.08 com = 216.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 32.187.000 đồng, thắng 3.872.000 đồng. Bị cáo H3 và bị cáo P đã thanh toán xong, có 02 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 250 điểm = 12.500.000 đồng, thắng 113 điểm = 5.650.000 đồng, được 0,63 com = 126.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 18.276.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Kiều Văn H3 đánh bạc là: 128.921.000 đồng.

Bị cáo không có trận nào đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

8. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh P

Bị cáo Nguyễn Mạnh P không đánh bạc nhưng có hành vi cung cấp tài khoản cá độ bóng đá, thanh toán tiền thắng thua cá độ cho bị cáo Kiều Văn H3 nên đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Kiều Văn H3 đánh bạc với số tiền 128.921.000 đồng.

9. Hành vi phạm tội của bị cáo Vương Anh V1

* Hành vi đánh bạc:

Kết quả sao kê tài khoản cá độ KB6ST503000 từ ngày 28/3/2022 đến ngày 24/4/2022.

+ Từ ngày 28/3/2022 đến ngày 02/4/2022: cược 80 trận dùng 4985 điểm = 249.250.000 đồng, thắng 1508,65 điểm = 75.432.500 đồng, được 10,85 com = 2.170.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 326.852.500 đồng, thua 45.820.000 đồng, đã thanh toán. Trong đó có 22 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 2510 điểm = 125.500.000 đồng, thắng 921,65 điểm = 46.082.500 đồng, được 5,25 com = 1.050.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 172.632.500 đồng.

+ Từ ngày 06/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 21 trận dùng 1845 điểm = 92.250.000 đồng, thắng 1228,95 điểm = 64.447.500 đồng, được 4,59 com = 918.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 157.615.500 đồng, thắng 49.210.500 đồng, đã thanh toán, có 02 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1440 điểm = 72.000.000 đồng, thắng 1032 điểm = 51.600.000 đồng, được 3,6 com = 720.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 124.320.000 đồng.

+ Từ ngày 13/4/2022 đến ngày 17/4/2022: Cược 23 trận dùng 1236 điểm = 61.800.000 đồng, thắng 536,6 điểm = 26.830.000 đồng, được 2,92 com = 584.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 89.214.000 đồng, thắng 84.000 đồng, đã thanh toán, có 6 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 590 điểm = 29.500.000 đồng, thắng 329,1 com = 16.455.000 đồng, được 1,27 com = 254.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 46.209.000 đồng.

+ Từ ngày 18/4/2022 đến ngày 24/4/2022: cược 62 trận dùng 3490 điểm = 174.500.000 đồng, thắng 998,5 điểm = 49.925.000 đồng, được 8,12 com = 1.624.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 226.049.000 đồng, thua 46.086.000 đồng, đã thanh toán xong, đó có 13 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1350 điểm = 67.500.000 đồng, thắng 599,4 điểm = 29.970.000 đồng, được 3,32 com = 664.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 98.134.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Vương Anh V1 đánh bạc là: 441.295.500 đồng, có 01 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

10. Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Đình Đ:

* Hành vi đánh bạc:

Kết quả sao kê tài khoản cá độ KB6ST504007 từ ngày 28/3/2022 đến ngày 27/4/2022.

+ Từ ngày 28/3/2022 đến ngày 03/4/2022: cá cược 126 trận dùng 15406 điểm = 770.300.000 đồng, thắng 5171,91 điểm = 258.595.500 đồng, được 31,84 com = 6.368.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.035.263.500 đồng, thua 48.169.500 đồng, đã thanh toán xong, bị cáo D hưởng lợi từ chênh giá com là: 1.592.000 đồng, có 48 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 13083

điểm 654.150.000 đồng, thắng 4403,13 điểm = 220.156.500 đồng, được 26,54 com = 5.308.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 879.614.500 đồng.

+ Từ ngày 06/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 62 trận dùng 12553 điểm = 627.650.000 đồng, thắng 5178,4 điểm = 258.920.000 đồng, được 28,15 com = 5.630.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 892.200.000 đồng, thắng 3.795.500 đồng, đã thanh toán xong, Bị cáo D hưởng lợi từ chênh lệch giá com là 1.407.500 đồng, có 45 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 11.756 điểm 587.800.000 đồng, thắng 5087,8 điểm = 254.390.000 đồng, được 26,38 com = 5.276.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 847.466.000 đồng.

+ Từ ngày 12/4/2022 đến ngày 17/4/2022: cược 54 trận dùng 12715 điểm = 365.750.000 đồng, thắng 5307,23 điểm = 265.361.500 đồng, được 29,03 com = 5.806.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 906.917.500 đồng, Đ thua 2.072.000 đồng, đã thanh toán xong. Bị cáo D hưởng lợi từ chênh lệch giá com là: 1.451.500 đồng. Trong đó có 45 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 12101 điểm = 605.050.000 đồng, thắng 5263,73 điểm = 263.186.500 đồng, được 28,02 com = 5.604.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 873.840.500 đồng.

+ Từ ngày 18/4/2022 đến ngày 23/4/2022: cược 46 trận dùng 12487 điểm = 624.350.000 đồng, thắng 4852,26 điểm = 242.613.000 đồng, được 26,51 com = 5.302.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 872.265.000 đồng, thua 588.500 đồng, đã thanh toán. Bị cáo D hưởng lợi từ chênh lệch giá com là: 1.325.500 đồng. Trong đó có 40 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 12179 điểm = 608.950.000 đồng, thắng 4739,47 điểm = 238.473.500 đồng, được 25,95 com = 5.190.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 852.613.500 đồng.

+ Từ ngày 24/4/2022 đến ngày 27/4/2022: cược 22 trận dùng 4423 điểm = 442.300.000 đồng, thắng 1937,1 điểm = 193.710.000 đồng, được 9,85 com = 3.940.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 639.950.000 đồng, bị cáo Đ thắng 28.481.000 đồng, chưa hết tuần nên chưa thanh toán. Bị cáo Vũ Trí D thua số tiền là 13.748.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Ngô Đình Đ đánh bạc là: 4.141.284.500 đồng, có 14 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

11. Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Trí D:

* Hành vi đánh bạc:

Kết quả khai thác dữ liệu từ ngày 29/3/2022 đến ngày 27/4/2022 tài khoản KB6ST504008:

+ Từ ngày 29/3/2022 đến ngày 03/4/2022: cược 24 trận dùng 2073 điểm = 103.650.000 đồng, thắng 498,85 điểm = 24.942.500 đồng, được 4,51 com = 1.127.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 129.720.000 đồng, thua 24.617.500

đồng, đã thanh toán xong, có 06 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1580 điểm = 79.000.000 đồng, thắng 347,15 com = 17.357.500 đồng, được 3,42 com = 855.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 97.212.500 đồng.

+ Từ ngày 6/4/2022 đến ngày 9/4/2022: cược 22 trận dùng 2160 điểm = 108.000.000 đồng, thắng 710 điểm = 35.500.000 đồng, được 5.29 com = 1.322.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 144.822.500 đồng, thua 8.992.500 đồng, đã thanh toán xong, có 10 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1610 điểm = 80.500.000 đồng, thắng 603,4 điểm = 30.170.000 đồng, được 3,99 com = 997.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 111.667.500 đồng.

+ Từ ngày 12/4/2022 đến ngày 17/4/2022: cược 16 trận dùng 1923 điểm = 96.150.000 đồng, thắng 717 điểm = 35.850.000 đồng, được 4.62 com = 1.155.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 133.155.000 đồng, thua 375.000 đồng, đã thanh toán xong, có 08 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1700 điểm = 85.000.000 đồng, thắng 704 điểm = 35.200.000 đồng, được 4,11 com = 1.027.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 121.227.500 đồng.

+ Từ ngày 18/4/2022 đến ngày 23/4/2022: cược 15 trận dùng 2740 điểm = 137.000.000 đồng, thắng 1200,7 điểm = 60.035.000 đồng, được 5.91 com = 1.477.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 198.512.500 đồng, thắng 28.347.500 đồng, đã thanh toán xong, có 05 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 2530 điểm = 126.500.000 đồng, thắng 1113,1 điểm = 55.655.000 đồng, được 5,42 com = 1.355.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 183.510.000 đồng.

+ Từ ngày 26/4/2022 đến ngày 27/4/2022: cược 02 trận (trên 5.000.000 đồng) dùng 1460 điểm = 73.000.000 đồng, thắng 486,7 điểm = 24.335.000 đồng, được 3.23 com = 807.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 98.142.500 đồng, đối trừ thắng thua D thua 5.137.500 đồng, chưa hết tuần nên chưa thanh toán.

Tổng cộng số tiền các ngày trên bị cáo Vũ Trí D đánh bạc là: 611.760.000 đồng.

+ Ngoài ra, bị cáo D còn có hành vi giúp sức lấy cho bị cáo Ngô Đình Đ 01 trang mạng để bị cáo Đ đánh bạc, trực tiếp thanh toán với bị cáo Đ số tiền là 4.141.284.500 đồng nên bị cáo D đồng phạm với hành vi đánh bạc của bị cáo Đ là 4.141.284.500 đồng. Tổng cộng bị cáo D phải chịu trách nhiệm với số tiền đánh bạc là 611.760.000 đồng + 4.141.284.500 đồng = 4.753.044.500 đồng, có 02 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

12. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hải T:

* Hành vi đánh bạc:

Bị cáo cung cấp tài khoản cá độ bóng đá, thanh toán tiền thắng thua cá độ cho bị cáo Vũ Trí D, bị cáo Vương Anh V1 nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo D, bị cáo V1 trong việc đánh bạc. Cụ thể: Bị cáo D lấy của bị cáo T 02 trang, D chơi 01 trang, để lại cho Đ 01 trang. Tuần cuối trước khi bắt D thống nhất với Đ nâng giá từ 50.000 đồng/1 điểm thành 100.000 đồng/01 điểm. Số tiền bị cáo T giúp sức cho bị cáo V1 đánh bạc là 441.295.500 đồng, giúp sức cho bị cáo D đánh bạc là 611.760.000 đồng. Trình còn tự lấy của D 01 trang để trực tiếp đánh bạc với số tiền 3.821.309.500 đồng, tổng cộng số tiền T vừa giúp sức cho người khác đánh bạc, vừa đánh bạc là 4.892.152.000 đồng, có 17 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

13. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huy H:

Kết quả sao kê tài khoản cá độ thể hiện:

- Tài khoản KB6ST500888:

+ Từ 28/3/2022 đến 03/4/2022: Cược 59 trận dùng 11900 điểm = 595.000.000 đồng, thắng 4293,87 điểm = 214.693.500 đồng, được 25,6 com = 6.410.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 816.103.500 đồng, thua 56.046.500 đồng, đã thanh toán, có 45 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 11480 điểm = 574.000.000 đồng, thắng 4134,6 điểm = 206.730.000 đồng, được 24,94 com = 6.235.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 786.965.000 đồng.

+ Từ 04/4/2022 đến 09/4/2022: Cược 44 trận dùng 6580 điểm = 329.000.000 đồng, thắng 2310,8 điểm = 115.540.000 đồng, được 14,6 com = 3.640.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 448.180.000 đồng, thua 41.750.000 đồng, đã thanh toán, có 33 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 6340 điểm = 317.000.000 đồng, thắng 2235 điểm = 111.750.000 đồng, được 14 com = 3.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 432.250.000 đồng.

- Tài khoản KB6ST500998:

+ Từ ngày 09/4/2022 đến ngày 10/4/2022: cược 14 trận dùng 1700 điểm = 85.000.000 đồng, thắng 1115,8 điểm = 55.790.000 đồng, được 4,23 com = 1.057.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 141.847.500 đồng, thắng 32.357.500 đồng, đã thanh toán, có 11 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 1083 điểm = 54.150.000 đồng, được 3,98 com = 995.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 135.145.000 đồng.

+ Từ ngày 11/4/2022 đến ngày 17/4/2022: cược 75 trận dùng 10420 điểm = 521.000.000 đồng, thắng được 4605,4 điểm = 230.270.000 đồng, được 24,21 com = 847.350 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 757.322.500 đồng, thắng 389.350 đồng, có 58 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 9940 điểm

= 497.000.000 đồng, thắng 4384,4 điểm = 219.220.000 đồng, được 23,01 com = 5.752.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 721.972.500 đồng.

+ Từ ngày 18/4/2022 đến ngày 24/4/2022: cược 57 trận dùng 8670 điểm = 433.500.000 đồng, thắng 2949,7 điểm = 147.485.000 đồng, được 20,27 com = 709.450 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 586.052.500 đồng, thua 15.209.550 đồng, đã thanh toán, có 47 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, dùng 8400 điểm = 420.000.000 đồng, thắng 2859,5 điểm = 142.975.000 đồng, được 19,59 com = 4.897.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 567.872.500 đồng.

Tổng số tiền bị cáo đánh bạc các ngày trên là: 2.642.705.000 đồng, không có trận nào đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Tiến Q, Lê Đức L4 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Quang H4, Ngô Đình Đ, Vũ Trí D, Vương Anh V1, Nguyễn Hải T, Trần Ngọc Đ1, Kiều Văn H3, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P, Nguyễn Việt L5 phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Trí D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 07/7/2022.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 07/7/2022.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T2 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ

ngày 30/4/2022 đến ngày 07/4/2023; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 16/8/2022; xử phạt bị cáo Lê Đức L4 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2022; xử phạt bị cáo Vương Anh V1 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 22/7/2022; xử phạt bị cáo Ngô Đình Đ 04 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 07/7/2022; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H4 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 29/8/2022; xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ1 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/4/2022; xử phạt bị cáo Kiều Văn H3 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/4/2022; xử phạt bị cáo Nguyễn Việt L5 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 16/8/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý tiền thu lời bất chính, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày, các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Hải T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Hải T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo, cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để có cơ hội sửa chữa sai lầm, phấn đấu sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân tích vai trò đồng phạm của các bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hải T và Nguyễn Mạnh P, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với hai bị cáo vì hình phạt đã phù hợp.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Huy H, sửa một phần bản án hình

sự sơ thẩm số 184/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với các bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo D từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, giảm hình phạt cho bị cáo H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, buộc mỗi bị cáo phải chấp hành từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

- Các bị cáo không tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều thể hiện sự ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Hải T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xác định. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định:

[2.1] Bị cáo Nguyễn Thanh T2: Sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ siêu tổng đại lý (S) KB6S cùng đồng phạm chia ra các tài khoản cá độ cấp tổng đại lý (Master) bán cho các đối tượng để tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet với số tiền 6.791.740.800 đồng, không xác định được số tiền thu lời bất chính do không xác định được giá com. Bị cáo T2 còn có hành vi đánh bạc với cách thức tăng số tiền 01 điểm khi giao trang cho cấp dưới với số tiền đánh bạc là 92.478.117 đồng.

[2.2] Bị cáo Lê Đức L4: Sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ tổng đại lý (M) chia ra các tài khoản cá độ cấp đại lý (A) rồi chia ra các tài khoản cấp độ người chơi (M2) bán cho Trần Ngọc Đ1 trực tiếp cá cược bóng đá qua mạng internet với số tiền 266.390.000 đồng, không xác định được số tiền thu lời bất chính do không xác định được giá com. Bị cáo còn có hành vi đánh bạc với cách thức tăng số tiền 01 điểm khi giao trang cho cấp dưới với số tiền đánh bạc là 749.986.200 đồng và trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá với số tiền 645.656.800 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.395.643.000 đồng.

[2.3] Bị cáo Nguyễn Tiến Q: Sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ tổng đại lý (M) chia ra các tài khoản cá độ cấp đại lý (A) bán cho bị cáo Nguyễn Quang H4 trực tiếp cá cược bóng đá qua mạng internet với số tiền 138.120.000 đồng, không thu lời bất chính do phải trả cho cấp dưới tiền com nhiều hơn được hưởng. Bị cáo còn có hành vi đánh bạc với cách thức tăng số tiền 01 điểm khi giao trang cho cấp dưới với số tiền đánh bạc là 205.611.700 đồng và trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá với số tiền 16.456.916.400 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 16.662.528.100 đồng.

[2.4] Bị cáo Nguyễn Quang H4: Đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền đánh bạc là 1.055.050.500 đồng.

[2.5] Bị cáo Trần Ngọc Đ1: Đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền đánh bạc là 1.054.792.200 đồng.

[2.6] Bị cáo Nguyễn Việt L5: Đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền đánh bạc là 44.974.000 đồng.

[2.7] Bị cáo Kiều Văn H3: Đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền đánh bạc là 128.921.000 đồng.

[2.8] Bị cáo Nguyễn Mạnh P: Giúp sức cho Kiều Văn H3 qua cách thức lấy trang hộ để H3 đánh bạc với số tiền là 128.921.000 đồng.

[2.9] Bị cáo Vương Anh V1: Có hành vi sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền đánh bạc là 441.295.500 đồng.

[2.10] Bị cáo Ngô Đình Đ: Có hành vi sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet, thỏa thuận với bị cáo D giá 100.000 đồng/1 điểm của tuần cuối, số tiền đánh bạc là 4.141.289.500 đồng.

[2.11] Bị cáo Vũ Trí D: Có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền đánh bạc là 611.760.000 đồng. Bị cáo còn có hành vi giúp sức cho bị cáo Ngô Đình Đ đánh bạc với số tiền bị cáo Đ đánh bạc là 4.141.284.500 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền = 4.753.044.500 đồng.

[2.12] Bị cáo Nguyễn Hải T: Có hành vi cung cấp tài khoản cá độ bóng đá, thanh toán tiền thắng thua cá độ cho bị cáo Vũ Trí D, bị cáo Vương Anh V1.

Bị cáo T không biết bị cáo Đ và bị cáo D nâng từ 50.000 đồng/1 điểm lên 100.000 đồng/1 điểm nên bị cáo T chỉ phải chịu trách nhiệm đối với giá điểm cược là 50.000 đồng/1 điểm, . Tổng số tiền đánh bạc là 611.760.000 đồng + 3.821.309.500 đồng + 441.295.500 đồng = 4.892.152.000 đồng.

[2.13] Bị cáo Nguyễn Huy H: Có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet. Tổng số tiền đánh bạc là 2.642.705.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Hải T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

... ”.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy:

[3.1] Đối với bị cáo T:

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo;

bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, tự nguyện nộp một phần tiền thu lợi bất chính (50 triệu đồng) để khắc phục hậu quả, có bố đẻ là Thương binh và được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, N1.

Xét bị cáo vừa có vai trò đồng phạm giúp sức cho hai bị cáo khác trong vụ án đánh bạc trong đó bị cáo V1 đánh bạc số tiền là 441.295.500 đồng, bị cáo D đánh bạc số tiền là 611.760.000 đồng, vừa lấy của bị cáo D 01 trang để trực tiếp đánh bạc với số tiền 3.821.309.500 đồng, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền 4.892.152.000 đồng, có 17 trận đánh bạc với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên nên bị truy tố theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy số tiền bị cáo dùng đánh bạc lớn, mức độ sát phạt cao hơn nhiều so với các bị cáo D và H, số tiền hưởng lợi trái pháp luật của bị cáo là 175.089.000 đồng, tại giai đoạn xét xử sơ thẩm bị cáo mới nộp ngân sách 50 triệu đồng, còn 125.089.000 đồng và 40.000.000 đồng tiền phạt bổ sung chưa nộp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới làm căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo D:

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo; có mẹ đẻ được Nhà nước tặng Huân chương Quân kỳ quyết thắng.

Xét bị cáo vừa có hành vi giúp sức cho bị cáo Ngô Đình Đ đánh bạc với số tiền bị cáo Đ đánh bạc là 4.141.284.500 đồng, vừa có hành vi trực tiếp đánh bạc dưới hình thức sử dụng tài khoản cá độ bóng đá cấp độ Member để cá cược các trận đấu bóng đá qua mạng internet với số tiền là 611.760.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền = 4.753.044.500 đồng nhưng không có trận nào đánh bạc từ 50 triệu đồng trở lên, chỉ bị truy tố theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Sau khi có bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền truy thu, tiền phạt bổ sung và tiền án phí thể hiện ý thức chấp hành bản án. Bị cáo có giấy xác nhận của công an phường nơi cư trú về việc phát hiện và tố giác tội phạm. Vì vậy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[3.3] Đối với bị cáo H:

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo.

Xét bị cáo có hành vi trực tiếp cá cược các trận đấu bóng đá với tổng số tiền đánh bạc là 2.642.705.000 đồng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo H xuất trình biên lai nộp tiền thu lời bất chính, tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành bản án của bị cáo, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo H một phần hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[3.4] Đối với bị cáo P:

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp lại tiền thu lời bất chính vào ngân sách nhà nước.

Xét bị cáo chỉ có hành vi giúp sức cho Kiều Văn H3 trong việc đánh bạc, số tiền H3 đánh bạc là 128.921.000 đồng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành bản án của bị cáo, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ nằm trong quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí:

- Bị cáo T không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, các bị cáo D, H, P được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với bị cáo:

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

[2] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 184/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo:

[2.1] Đối với bị cáo Vũ Trí D: Áp dụng điểm b, c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 07/7/2022.

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn Huy H: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 đến ngày 07/7/2022.

[2.3] Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh P: Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Hải T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Vũ Trí D, Nguyễn Huy H, Nguyễn Mạnh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 20/3/2024./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn